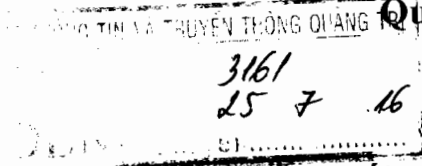


KẾ HOẠCH

**Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh
Quảng Trị năm 2016 và giai đoạn 2016 - 2020**



I - CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ Thông tin ngày 29/6/2006;
- Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;
- Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 16/01/2012 của Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020;
- Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/06/2012 của Chính phủ về việc ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/T.U ngày 16/01/2012 của Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020;
- Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 1/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;
- Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị - Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;
- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Chỉ thị số 13/CT-TU ngày 4/1/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về việc đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công nghiệp hóa – hiện đại hóa trong giai đoạn mới;

- Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 28/2/2008 của UBND tỉnh Quảng Trị về quy hoạch phát triển Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2008-2015 và định hướng phát triển đến năm 2020;

- Chỉ thị số 05/2009/CT-UBND ngày 24/4/2009 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước;

- Hiện trạng và nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động các cơ quan nhà nước tại tỉnh Quảng Trị.

II - HIỆN TRẠNG ỨNG DỤNG CNTT TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TỈNH QUẢNG TRỊ

Những năm qua, hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả quan trọng, hạ tầng thiết bị CNTT từng bước được hoàn thiện, nhận thức của toàn xã hội về vai trò và ý nghĩa quan trọng của CNTT từng bước được nâng lên, việc ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước được chú trọng hơn, nguồn nhân lực CNTT từng bước được tăng lên đáng kể; qua đó đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của tỉnh. Tuy nhiên, so với nhiều địa phương khác trong cả nước và trong khu vực thì CNTT Quảng Trị ở giai đoạn này đang phát triển chậm và có nguy cơ tụt hậu xa. Theo Báo cáo đánh giá chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông Việt Nam (gọi tắt là Báo cáo Viet Nam ICT Index) do Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Tin học Việt Nam công bố năm 2015; Quảng Trị hiện đang đứng vị trí thứ 41/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong cả nước; giảm 7 bậc so với Báo cáo Viet Nam ICT Index 2014, giảm 28 bậc so với Báo cáo Viet Nam ICT Index 2010 và đang thuộc nhóm các tỉnh, thành phố có độ sẵn sàng ở mức thấp.

1. Hạ tầng kỹ thuật

Theo Báo cáo Viet Nam ICT Index 2015; Quảng Trị hiện đang đứng vị trí thứ 46/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong cả nước về phát triển hạ tầng kỹ thuật; giảm 11 bậc so với Báo cáo Viet Nam ICT Index 2014 và giảm 24 bậc so với Báo cáo Viet Nam ICT Index 2010.

Tỷ lệ máy tính/cán bộ công chức trong toàn tỉnh bình quân ước đạt 73%. Tỷ lệ máy tính các cơ quan nhà nước có kết nối mạng Internet ước đạt 92.8% (*trừ số máy tính của cán bộ kế toán và máy tính của một số cán bộ chuyên soạn thảo văn bản quan trọng, có tính chất mật*).

100% cơ quan nhà nước cấp tỉnh, 80% cơ quan nhà nước cấp huyện và trên 50% xã có mạng nội bộ LAN kết nối Internet qua các đường truyền tốc độ cao. Tỷ lệ cơ quan nhà nước có kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng đạt 2,8%.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan nhà nước

Theo Báo cáo Viet Nam ICT Index 2015; Quảng Trị hiện đang đứng vị trí thứ 43/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong cả nước về mức độ sẵn sàng ứng dụng và phát triển CNTT; giảm 12 bậc so với Báo cáo Viet Nam ICT Index 2014 và giảm 33 bậc so với Báo cáo Viet Nam ICT Index 2010.

Tỷ lệ cán bộ công chức được cấp và sử dụng hộp thư điện tử công vụ tên miền quangtri.gov.vn đạt 100%; Có 100% các cơ quan nhà nước sử dụng hệ thống gửi nhận văn bản qua mạng tại địa chỉ <http://guinhanvanban.quangtri.gov.vn>, tỷ lệ văn bản được gửi qua mạng giữa các cơ quan nhà nước ước đạt trên 95% (trừ những văn bản mật hoặc tuyệt mật).

100% văn bản quy phạm pháp luật, hơn 80% văn bản chỉ đạo, điều hành của tỉnh được cập nhật trên trang thông tin điện tử của tỉnh; bảo đảm hệ thống chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin thông suốt từ UBND tỉnh đến các đơn vị trực thuộc. 100% sở, ban ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh đã triển khai phần mềm quản lý hồ sơ, văn bản và điều hành tác nghiệp qua mạng; tuy nhiên phần mềm ứng dụng triển khai tại các cơ quan, đơn vị là chưa thống nhất, kỹ năng ứng dụng và khai thác tối đa sản phẩm chưa cao, nhiều đơn vị chỉ tổ chức cài đặt nhưng chưa sử dụng phần mềm.

Về ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ; đến nay nhiều phần mềm, hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành được cài đặt, vận hành, khai thác sử dụng tại các cơ quan nhà nước như: phần mềm quản lý giấy phép lái xe, quản lý cầu đường, quản lý vi phạm, quản lý đối tượng chính sách, quản lý công tác tiếp dân; phần mềm kế toán, quản lý tài sản, quản lý hồ sơ công văn, quản lý ngành địa chính, quản lý phổ cập giáo dục; CSDL GIS chuyên đề bưu chính - viễn thông, CSDL đất đai, CSDL cán bộ công chức... Bên cạnh đó, một số phần mềm mã nguồn mở cũng được chú trọng và dần đưa vào sử dụng thay thế các phần mềm nguồn đóng không có bản quyền nhằm giảm tỷ lệ vi phạm bản quyền phần mềm trên địa bàn tỉnh. Hiện tại có trên 80% máy tính của các đơn vị cơ quan quản lý nhà nước trong tỉnh được cài đặt phần mềm duyệt web mở như Mozilla Firefox hay Google Chrome, 85% máy tính được cài đặt bộ gõ tiếng Việt Unikey, phần mềm văn phòng OpenOffice đạt 26%. Riêng đối với hệ điều hành trên nền Linux thì chỉ mới bước đầu thử nghiệm.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Ngoài trang thông tin điện tử của tỉnh tại địa chỉ <http://www.quangtri.gov.vn>, đến nay có 100% sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố có trang thông tin điện tử cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp. 100% thủ tục hành chính được cung cấp dưới dạng dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 1 và hơn 80% thủ tục hành chính được cung cấp dưới dạng dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 2; một số dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 được triển khai trên trang thông tin điện tử các cơ quan nhà nước. Năm 2015, công giao tiếp dịch vụ hành chính công trực tuyến được đầu tư và triển khai tại địa chỉ <http://www.dichvucong.quangtri.gov.vn>.

Hệ thống một cửa điện tử được Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thí điểm tại UBND thành phố Đông Hà, sau đó tổ chức nhân rộng tại UBND huyện Vĩnh Linh, Sở Thông tin và Truyền thông. Năm 2015, UBND tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì lựa chọn giải pháp mới triển khai ứng dụng một cửa điện tử tại UBND huyện Cam Lộ và huyện Gio Linh; sau đó tổ chức nhân rộng cho các cơ quan, đơn vị trên toàn tỉnh.

Nhằm hỗ trợ doanh nghiệp Quảng Trị đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào hoạt động sản xuất kinh doanh, Cổng thông tin doanh nghiệp nhỏ và vừa Quảng Trị tiếp tục được duy trì và phát triển tại địa chỉ <http://www.quangtrisme.vn>; hiện có gần 200 doanh nghiệp trong tỉnh tham gia và bước đầu khai thác hiệu quả mô hình kinh doanh

thương mại điện tử (TMĐT), qua đó góp phần giúp các doanh nghiệp trong tỉnh ứng dụng và phát triển TMĐT nhanh hơn, mạnh hơn, đồng bộ hơn và quan trọng nhất là phát triển đúng hướng.

4. Nguồn nhân lực ứng dụng CNTT

Đến nay toàn tỉnh có 12/20 sở ban ngành cấp tỉnh, 08/10 huyện thị thành và 08/09 phòng Văn hóa và Thông tin được bố trí cán bộ chuyên trách CNTT. Toàn tỉnh có hơn 100 cán bộ, công chức, viên chức đã tốt nghiệp chuyên ngành CNTT từ cao đẳng trở lên; hơn 95% cán bộ công chức (CBCC) tỉnh biết sử dụng máy tính trong công việc. Cùng với Ban chỉ đạo CNTT tỉnh, Ban chỉ đạo CNTT nhiều địa phương cũng đã được thành lập và thực hiện tốt công tác chỉ đạo phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh; nhất là trong việc đề xuất, thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án về công nghệ thông tin.

5. Chủ trương, chính sách ứng dụng, phát triển CNTT

Trong giai đoạn từ 2011 - 2015, Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng nhằm đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh như: Kế hoạch 1021/KH-UBND ngày 06/5/2011 của UBND tỉnh về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước (CQNN) tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011-2015; Kế hoạch số 1564/KH-UBND ngày 24/6/2011 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án “Đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về CNTT và TT” tại tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 1901/KH-UBND ngày 29/7/2011 của UBND tỉnh về việc triển khai chương trình công nghiệp phần mềm và chương trình phát triển công nghiệp nội dung số năm 2012; Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 24/01/2013 của UBND tỉnh về phát triển và ứng dụng phần mềm nguồn mở tại Quảng Trị năm 2013 và giai đoạn 2013-2015; Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 06/6/2013 về việc ban hành quy định về đánh giá chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 1201/QĐ-UBND ngày 09/7/2013 về việc phê duyệt Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013-2015, định hướng đến năm 2020; Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 26/8/2013 về việc ban hành Quy chế quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin có sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 04/01/2013 của BTV Tỉnh ủy Quảng Trị về việc đẩy mạnh phát triển và ứng dụng CNTT phục vụ CNH - HĐH trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 16/6/2014 của UBND tỉnh về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; và kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị được ban hành hàng năm.

6. Kinh phí triển khai các dự án ứng dụng CNTT chính trong các cơ quan nhà nước giai đoạn 2011 - 2015

Tổng kinh phí được bố trí triển khai các dự án, nhiệm vụ ứng dụng CNTT chính giai đoạn 2011-2015 (*không bao gồm các hoạt động được bố trí thường xuyên nhằm duy trì hoạt động ứng dụng CNTT như thuê đường truyền, chi phí trả bản quyền phần mềm server/1năm...*) là 12.088.000.000 đồng; trong đó:

- Vốn sự nghiệp CNTT: 4.249.000.000 đồng
- Vốn hợp pháp khác: 7.839.000.000 đồng

Các nguồn vốn hợp pháp khác bao gồm vốn đầu tư phát triển; vốn UBND tỉnh giao cho Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Giao thông vận tải, UBND thành phố Đông Hà... triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT.

(Chi tiết trình bày tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Kế hoạch này)

7. Thuận lợi và khó khăn, tồn tại

7.1. Thuận lợi

- Sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo các cấp về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước, đặc biệt là việc ứng dụng CNTT vào các hoạt động hành chính nhằm đổi mới phương thức và lề lối làm việc.

- Nhận thức về việc ứng dụng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo có chuyển biến. Nhiều sở, ban ngành và địa phương đã thành lập Ban chỉ đạo CNTT và có cán bộ chuyên trách về CNTT; nhiều địa phương đã xây dựng các chương trình, đề án ứng dụng, phát triển CNTT; quan tâm đầu tư mua sắm cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật cần thiết cho việc triển khai ứng dụng và phát triển CNTT.

- Ứng dụng CNTT mang lại hiệu quả cao, thông qua việc sử dụng các phần mềm quản lý chuyên ngành của các đơn vị, đáp ứng nhu cầu công việc.

- Các cơ quan hành chính, doanh nghiệp và người dân đã nhận thức được vai trò của CNTT đối với sự phát triển của xã hội.

- CNTT đã trở thành động lực phát triển kinh tế, xã hội (KT-XH) của tỉnh, từng bước đi vào đời sống xã hội của người dân. Hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT ở Quảng Trị dần dần đã rõ nét.

7.2. Khó khăn, tồn tại

- Việc ứng dụng và phát triển CNTT của Quảng Trị vẫn chưa được phát huy mạnh mẽ; việc phát triển nguồn nhân lực CNTT chưa được chuẩn bị kịp thời cả về số lượng và chất lượng; đầu tư cho CNTT chưa đạt mức cần thiết; kinh phí bố trí hàng năm cho ứng dụng CNTT còn nhỏ lẻ, dàn trải và chưa tương xứng với lợi ích mà CNTT mang lại; việc quản lý nhà nước về CNTT đang phân tán và thiếu hiệu quả; việc ứng dụng CNTT vẫn còn mang tính hình thức, chưa thiết thực và gây lãng phí.

- Thiếu một kiến trúc, hệ thống chuẩn, một mô hình tham chiếu để dựa trên đó xây dựng một hệ thống thống nhất. Kết cấu hạ tầng mạng thông tin còn thiếu đồng bộ so với yêu cầu phát triển chung.

- Chưa có sự gắn kết hữu cơ giữa cải cách hành chính và các ứng dụng CNTT. Các quy trình nghiệp vụ để tin học hóa chưa được xác định rõ nét, nặng về phát triển phần cứng, tin học hóa các công việc hành chính một cách máy móc, cảm tính.

- Cơ chế, chính sách dành riêng cho khuyến khích ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh chưa được hoàn thiện. Hệ thống văn bản mang tính thiết chế chưa đáp ứng được yêu cầu của sự phát triển, một số chính sách đáp ứng nhu cầu ứng

dụng và phát triển CNTT giai đoạn này chậm được ban hành; các chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước chưa được thực hiện một cách triệt để.

- Việc ứng dụng CNTT tập trung chủ yếu tại các sở, ban, ngành và văn phòng UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh; chưa ứng dụng mạnh tại các xã, phường, thị trấn.

- Việc chỉ đạo, điều hành qua mạng của người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước còn hạn chế, việc xử lý văn bản trên mạng hầu như giao cho cấp dưới.

- Việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử của nhiều đơn vị cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh chưa được chú trọng.

- Hầu hết các đơn vị chưa coi trọng việc xây dựng kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT ngắn hạn và dài hơi tại cơ quan, đơn vị mình.

III - MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CNTT TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TẠI QUẢNG TRỊ GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng thông tin, tạo nền tảng xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị; bảo đảm an toàn và an ninh thông tin. Tích hợp, kết nối các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu trong toàn tỉnh; tạo môi trường chia sẻ thông tin qua mạng rộng khắp giữa các cơ quan trên cơ sở khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam dành cho cấp tỉnh.

- Ứng dụng hiệu quả CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước nhằm tăng tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động.

- Cung cấp các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 3 và 4, đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau. Ứng dụng CNTT để giảm dần thời gian, số lần trong một năm người dân phải đến cơ quan nhà nước thực hiện các thủ tục hành chính.

- Thực hiện thành công các mục tiêu hàng năm nêu trong Nghị quyết của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển hạ tầng kỹ thuật CNTT

Tiếp tục xây dựng, phát triển và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật (*bao gồm cả hạ tầng mạng và trang thiết bị CNTT*), các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; tạo nền tảng xây dựng chính quyền điện tử đồng bộ, kết nối, đảm bảo an toàn và an ninh thông tin.

2.2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan nhà nước

- 100% văn bản (*trừ văn bản mật*) trình UBND các huyện, thị xã, thành phố; các sở, ban ngành cấp tỉnh, UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh dưới dạng điện tử (*bao gồm cả các văn bản trình song song cùng văn bản giấy*).

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh (*trừ văn bản mật*) được thực hiện dưới dạng điện tử thông qua hệ thống thư điện tử công vụ tại địa chỉ <http://mail.quangtri.gov.vn> hoặc qua hệ thống gửi nhận văn bản điện tử tại địa chỉ <http://www.guinhannvanban.quangtri.gov.vn> (*bao gồm cả các văn bản trình song song cùng văn bản giấy*).

- 100% văn bản nội bộ của các sở ban ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh (*trừ văn bản mật*) được thực hiện dưới dạng điện tử (*bao gồm cả các văn bản trình song song cùng văn bản giấy, trừ văn bản mật*).

- 100% các sở ban ngành, địa phương và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc sử dụng chữ ký số trong chỉ đạo, điều hành công việc.

- 70% cuộc họp chỉ đạo phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch họa; 30% cuộc họp giữa các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và cấp huyện trên địa bàn tỉnh được thực hiện thông qua hệ thống hội nghị truyền hình.

2.3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Đảm bảo 100% các sở ban ngành, địa phương có trang hoặc cổng thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- 50% thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước được cung cấp và xử lý trực tuyến ở mức độ 3 tại địa chỉ <http://dichvucong.quangtri.gov.vn>.

- 10% thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước được cung cấp và xử lý trực tuyến ở mức độ 4 tại địa chỉ <http://dichvucong.quangtri.gov.vn>.

2.4. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực CNTT

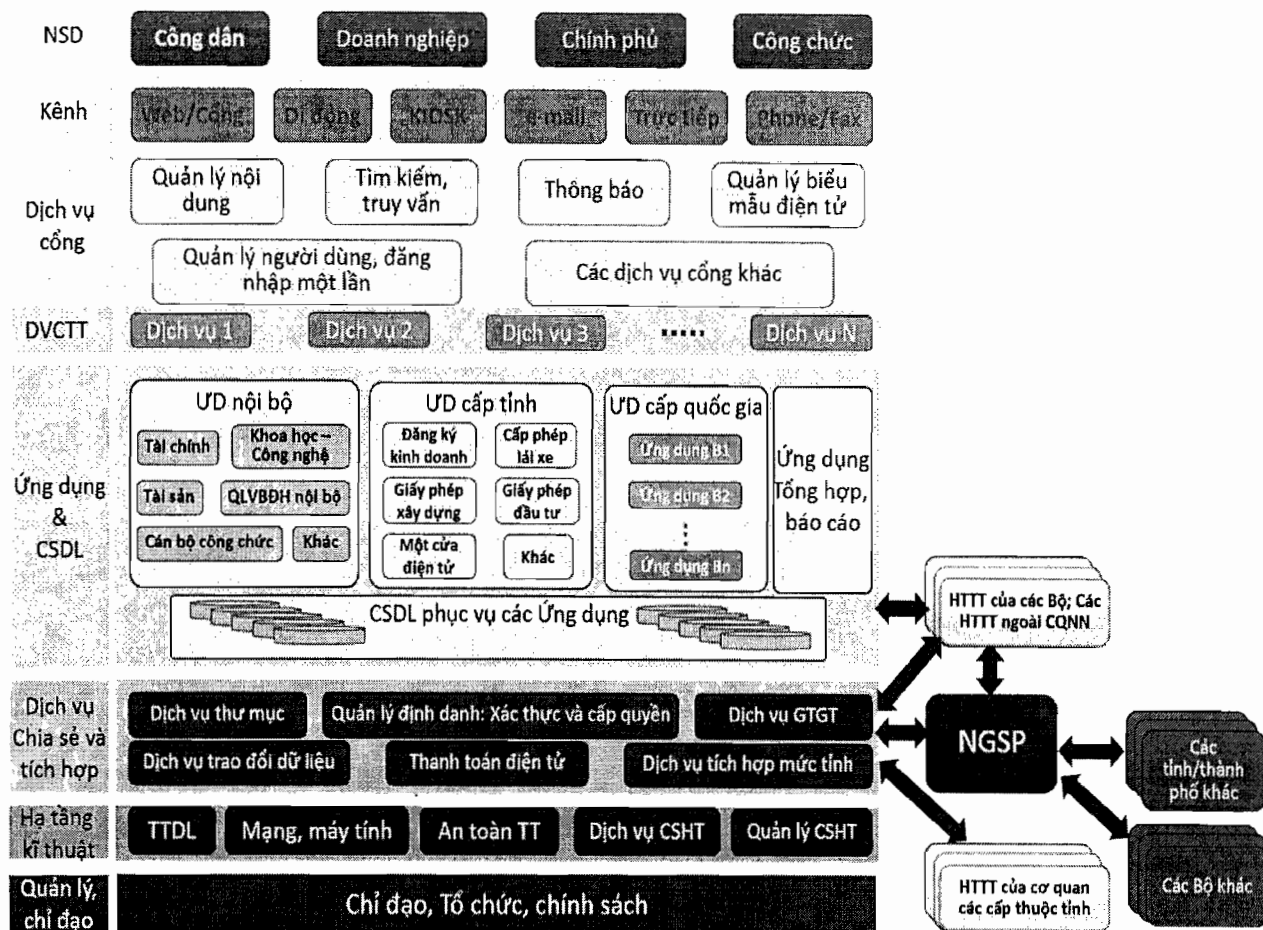
- 100% các sở, ban ngành và địa phương có cán bộ lãnh đạo CNTT.

- 100% các sở, ban ngành; văn phòng UBND các huyện, thị xã, thành phố; Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện có cán bộ chuyên trách về CNTT (*có trình độ CNTT hoặc Tin học từ đại học trở lên*).

- 100% cán bộ, công chức từ cấp xã trở lên biết sử dụng và khai thác phần mềm mã nguồn mở.

IV - NỘI DUNG KẾ HOẠCH

Với mục tiêu phấn đấu đến năm 2020, Quảng Trị cơ bản xây dựng thành công khung chính quyền điện tử cấp tỉnh nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn. Vì vậy, nội dung Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2016 và giai đoạn 2016 -2020 tập trung vào việc triển khai các thành phần của khung kiến trúc chính quyền điện tử theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông tại văn bản số 1178/BTTTT-THH ngày 21/4/2015 về việc ban hành Khung Kiến trúc CPĐT Việt Nam – Phiên bản 1.0.



1. Kênh truy cập

Kênh truy cập là các hình thức, phương tiện qua đó người sử dụng truy cập thông tin, dịch vụ mà cơ quan nhà nước cung cấp. Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2016 và giai đoạn 2016 -2020 tập trung triển khai các kênh truy cập chính bao gồm:

- Hệ thống thư điện tử công vụ: Đầu tư mới giải pháp triển khai đồng bộ hệ thống thư điện tử công vụ trên nền tảng công nghệ điện toán đám mây đáp ứng nhu cầu cấp phát, giao dịch điện tử trong các cơ quan nhà nước.
- Tiếp tục duy trì hoạt động trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.
- Duy trì hoạt động của các kênh truy cập phổ biến khác như: điện thoại (có định hoặc di động), máy fax, kiosk hoặc có thể đến trực tiếp các cơ quan nhà nước.

2. Dịch vụ công thông tin điện tử

Công thông tin điện tử là thành phần đảm bảo cho người sử dụng có thể truy cập đến các thông tin trực tuyến và cũng là giao diện giữa người sử dụng với các dịch vụ chính phủ điện tử. Công thông tin điện tử cung cấp chức năng liên quan trực tiếp đến việc quản lý người sử dụng dịch vụ (cả nội bộ và bên ngoài), quản lý nghiệp vụ tương tác với người sử dụng; thành phần này đảm bảo sự thống nhất quản lý về truy cập đến cả người sử dụng dịch vụ và các ứng dụng dịch vụ thông qua các kênh truy cập khác nhau.

Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2016 và giai đoạn 2016 -2020 thực hiện: Nâng cấp trang thông tin điện tử của tỉnh thành cổng thông tin điện tử tỉnh, trên nền tảng công nghệ điện toán đám mây, tích hợp cổng thành phần của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh và cổng thông tin của Chính phủ.

3. Dịch vụ công trực tuyến: là những dịch vụ công trực tuyến mà cơ quan nhà nước cung cấp cho người dân và doanh nghiệp. Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2016 và giai đoạn 2016 -2020 tiếp tục triển khai dự án xây dựng Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị. Hàng năm, các cơ quan nhà nước tổ chức cung cấp các dịch vụ công trực tuyến của cơ quan, đơn vị mình trên Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị theo danh mục trình bày tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Kế hoạch này nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp.

4. Ứng dụng và cơ sở dữ liệu

Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2016 và giai đoạn 2016 -2020 tập trung triển khai các ứng dụng nội bộ và cấp tỉnh như:

- Xây dựng Hệ thống hội nghị truyền hình của tỉnh đáp ứng văn bản số 1655/BTTTT-UDCNTT ngày 27/5/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Triển khai đồng bộ trong toàn tỉnh Hệ thống văn phòng điện tử liên thông từ cấp tỉnh đến tận cấp xã.
- Triển khai đồng bộ Hệ thống Một cửa điện tử tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.
- Ứng dụng và phát triển phần mềm mã nguồn mở (MNM): Phát triển một số phần mềm ứng dụng trên nền tảng phần mềm MNM, tổ chức chuyển đổi các phần mềm nguồn đóng sang phần mềm MNM...
- Ứng dụng và phát triển chữ ký số (CKS): Tổ chức đăng ký, cấp phát, tập huấn hướng dẫn sử dụng CKS cho các cơ quan, cán bộ, công chức – viên chức tỉnh Quảng Trị; xây dựng một số module tích hợp các ứng dụng sẵn có phục vụ ký số...
- Triển khai CSDL GIS nền trên mạng internet: Xây dựng phần mềm phục vụ cập nhật, quản trị CSDL GIS nền, mua bản quyền phần mềm ArcGIS Server hỗ trợ vận hành CSDL GIS nền đã được đầu tư.
- Tiếp tục triển khai dự án xây dựng CSDL GIS chuyên đề bưu chính, viễn thông (BCVT) tỉnh Quảng Trị.
- Tiếp tục phát triển, hoàn thiện và triển khai Hệ thống thông tin KT-XH tỉnh Quảng Trị trên mạng internet.
- Xây dựng hệ thống phần mềm bệnh án điện tử ứng dụng tại các đơn vị điều trị trong toàn tỉnh, kể cả các phòng khám tư nhân.
- Triển khai ứng dụng CNTT vào công tác quản lý tài chính tỉnh Quảng Trị.
- Xây dựng CSDL cập nhật, số hóa và khai thác thông tin hồ sơ, tài liệu tại Lưu trữ lịch sử.
- Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý thư viện.

5. Các dịch vụ chia sẻ và tích hợp

Các dịch vụ chia sẻ và tích hợp được sử dụng để hỗ trợ các ứng dụng lớp trên và CSDL. Đây là các dịch vụ có thể dùng chung, chia sẻ giữa các ứng dụng trong quy mô tỉnh, điều này làm giảm đầu tư trùng lặp, lãng phí, thiếu đồng bộ. Mặt khác, một trong các chức năng quan trọng của các dịch vụ nhóm này là để kết nối, liên thông, tích hợp các ứng dụng.

Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2016 và giai đoạn 2016 -2020 tập trung triển khai các dịch vụ cơ bản như: dịch vụ thư mục, dịch vụ quản lý định danh, dịch vụ cấp quyền truy cập, dịch vụ trao đổi thông tin/dữ liệu, dịch vụ tích hợp...

6. Nền tảng chia sẻ, tích hợp cấp tỉnh

Nền tảng chia sẻ, tích hợp cấp tỉnh đóng vai trò là nền tảng CNTT liên cơ quan cho các sở, ban, ngành, quận, huyện và các CQNN trực thuộc tỉnh. Với nền tảng này, thông tin nghiệp vụ có thể được trao đổi theo chiều ngang và theo chiều dọc giữa các CQNN thuộc tỉnh. Thành phần này cũng hoạt động như một công nghiệp vụ, cùng với các dịch vụ cấp tỉnh để trao đổi thông tin với các Bộ, tỉnh khác, hoặc với các cơ quan Đảng, hay các hệ thống thông tin của doanh nghiệp, tổ chức khác khi cần thiết.

Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2016 và giai đoạn 2016 -2020 tập trung xây dựng khung kiến trúc nền tảng và trực tích hợp hệ thống ứng dụng Chính phủ điện tử theo hướng chuẩn mở của tỉnh: Xây dựng một nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp tỉnh: bao gồm các dịch vụ như dịch vụ thư mục, dịch vụ quản lý định danh, dịch vụ cấp quyền truy cập, dịch vụ thanh toán điện tử (e-payment), dịch vụ giá trị gia tăng, dịch vụ trao đổi thông tin/dữ liệu, dịch vụ tích hợp. Xây dựng mô hình liên thông nghiệp vụ giữa các cơ quan (ngang dọc), chuẩn trao đổi, tích hợp dữ liệu.

7. Hạ tầng kỹ thuật

Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2016 và giai đoạn 2016 - 2020 tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng trung tâm dữ liệu (DataCenter) và hệ thống bảo mật: Đầu tư hạ tầng máy chủ, đường truyền, bảo mật, giám sát, quản lý, ... trên nền tảng điện toán đám mây phục vụ cho việc lưu trữ và vận hành các ứng dụng trọng yếu cho hệ thống chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị.

- Nâng cấp hệ thống mạng LAN, trang thiết bị tin học cho 30 sở, ban ngành; 10 UBND các huyện, thị xã, thành phố.

8. An toàn, bảo mật thông tin

Đầu tư, triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn an ninh thông tin cho các CQNN trên địa bàn tỉnh.

9. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực CNTT

- Đào tạo Lãnh đạo CNTT (CIO): Trang bị kiến thức và kỹ năng hoạch định, xây dựng chính sách, kế hoạch, đề án phát triển ứng dụng CNTT cho Lãnh đạo các cấp.

- Đào tạo cán bộ chuyên trách CNTT: Đào tạo các kiến thức, kỹ năng về quản trị mạng, phân tích thiết kế hệ thống, bảo mật, ... cho cán bộ phụ trách CNTT tại các đơn vị.

- Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT: Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng sử dụng và khai thác phần mềm mã nguồn mở, kỹ năng sử dụng mạng và khai thác thông tin trên mạng, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng nâng cao cho CBCC từ cấp xã đến cấp tỉnh.

V - KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí dự kiến: 66.167 triệu đồng.

Bằng chữ: Sáu mươi sáu tỷ, một trăm sáu mươi bảy triệu đồng. Trong đó:

1. Vốn trung ương: 27.000 triệu đồng

Vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu được bố trí nhằm thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020 đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định theo Báo cáo số 2223/BC-BKHĐT ngày 29/3/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Kết quả thẩm định vốn và khả năng cân đối vốn dự án Xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị.

2. Vốn địa phương: 39.167 triệu đồng, trong đó:

2.1. Nguồn vốn đầu tư phát triển do tỉnh quản lý: 2.208 triệu đồng

Trong đó:

+ **500 triệu đồng:** Vốn bố trí theo Quyết định số 2919/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2016 để thực hiện nhiệm vụ đầu tư Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tỉnh Quảng Trị và nhiệm vụ xây dựng Hệ thống thông tin KT-XH tỉnh Quảng Trị.

+ **1.708 triệu đồng:** Dự kiến tiếp tục bố trí trong năm 2017 để chi trả việc thực hiện Quyết định số 65/QĐ-SKH-VX ngày 05/6/2015 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật Công trình Đầu tư phần mềm ứng dụng một cửa điện tử và cơ sở dữ liệu phát triển kinh tế xã hội tỉnh Quảng Trị; Hạng mục đầu tư Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tỉnh Quảng Trị và Quyết định số 84/QĐ-SKH-VX ngày 29/6/2015 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật Công trình Đầu tư phần mềm ứng dụng một cửa điện tử và cơ sở dữ liệu phát triển kinh tế xã hội tỉnh Quảng Trị; Hạng mục: Ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan nhà nước – Xây dựng hệ thống thông tin KTXH tỉnh Quảng Trị.

2.2. Nguồn vốn sự nghiệp CNTT: 15.708 triệu đồng. Trong đó:

+ **1.000 triệu đồng:** Vốn bố trí theo Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho các Sở, Ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và thông báo số 15/STC-HCSN ngày 05/01/2016 của Sở Tài chính về việc thông báo dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2016 để triển khai nhiệm vụ xây dựng CSDL GIS chuyên đề BCVT tỉnh Quảng Trị.

+ **14.708 triệu đồng:** Vốn sự nghiệp CNTT dự kiến phân bổ theo Quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho các Sở, Ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh hàng năm.

2.3. Nguồn vốn hợp pháp khác (Vốn sự nghiệp do Sở Tài chính bố trí để thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT cho các ngành): 19.459 triệu đồng. Trong đó:

+ **600 triệu đồng:** Vốn bố trí cho Sở Nội vụ theo Quyết định số 2143/QĐ-UBND ngày 06/10/2015 của UBND tỉnh để triển khai nhiệm vụ đầu tư phần mềm Hỗ trợ cải cách hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức tỉnh Quảng Trị;

+ **5.000 triệu đồng:** Vốn bố trí cho Sở Tài chính theo Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh để triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong công tác quản lý tài chính tỉnh Quảng Trị;

+ **6.239 triệu đồng:** Vốn dự kiến bố trí cho Sở tài chính trong năm 2017 để triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong công tác quản lý tài chính tỉnh Quảng Trị đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2342/QĐ-UBND ngày 27/10/2015;

+ **1.620 triệu đồng:** Vốn bố trí cho Sở Giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh và Thông báo số 15/STC-HCSN ngày 05/01/2016 của Sở Tài chính để triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT vào công tác quản lý thư viện trong ngành giáo dục và đào tạo.

+ **6.000 triệu đồng:** Vốn địa phương dự kiến phân bổ thông qua Sở Nội vụ để triển khai nhiệm vụ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực CNTT và phân bổ trực tiếp cho các Sở, Ban ngành để triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT tại các Sở, Ban ngành khác.

2.4. Nguồn vốn xã hội hóa: 4.000 triệu đồng

Dự kiến xã hội hóa từ các doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị phục vụ triển khai ứng dụng CNTT trong kinh doanh thương mại điện tử.

Hàng năm, căn cứ vào mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch; các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai, lập dự toán kinh phí gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

(Chi tiết trình bày tại Phụ lục 3; Phụ lục 3.1; Phụ lục 3.2; Phụ lục 3.3 ban hành kèm theo Kế hoạch này)

VI - GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường thuê dịch vụ trong triển khai ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin

Ngày 30 tháng 12 năm 2014, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg về việc quy định thí điểm thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước. Theo đó, căn cứ vào nhu cầu, điều kiện thực tế, huy động được tối đa nguồn lực và đầu tư của doanh nghiệp, xã hội cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin và thuyết minh tính hiệu quả giữa việc thuê dịch vụ so với đầu tư, xây dựng, vận hành ứng dụng công nghệ thông tin, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định lựa chọn hình thức thuê dịch vụ hoặc đầu tư, mua sắm, xây dựng để thực hiện các

hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định, trong đó ưu tiên lựa chọn hình thức thuê dịch vụ.

2. Tổ chức, điều hành

- Tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo CNTT tỉnh trong việc triển khai công tác ứng dụng CNTT trong các cơ quan quản lý nhà nước.

- Giám đốc các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã phải chủ động, có quyết tâm cao, theo sát và ủng hộ quá trình ứng dụng, phát triển CNTT vào cơ quan mình, đây là một trong những chương trình trọng tâm trong quản lý, điều hành của các Sở, ngành, địa phương .

- Triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước phải theo thứ tự ưu tiên, dựa trên nhu cầu thực tế cần tăng năng suất lao động, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi khi triển khai.

- Kết hợp chặt chẽ với Chương trình cải cách hành chính để việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước của tỉnh Quảng Trị có tác dụng thực sự thúc đẩy việc cải cách và hiện đại hóa nền hành chính. Tăng cường công tác cải tiến quy trình làm việc, chuẩn hóa nghiệp vụ để có thể ứng dụng CNTT hiệu quả hơn.

3. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua các hội nghị, hội thảo để nâng cao nhận thức cho các tổ chức, cá nhân về vai trò, ý nghĩa của ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, thúc đẩy cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội.

Tổ chức tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp về các lợi ích trong việc xây dựng Chính quyền điện tử.

4. Bảo đảm triển khai ứng dụng CNTT đồng bộ nhưng phải tiết kiệm và hiệu quả

- Xây dựng và hướng dẫn triển khai khung kiến trúc Chính phủ điện tử cấp tỉnh và cấp huyện.

- Hướng dẫn về việc xây dựng các chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Những nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT mang tính chất trọng tâm, diện rộng, sử dụng nguồn kinh phí lớn thì lựa chọn triển khai thí điểm, sau đó đánh giá hiệu quả ứng dụng rồi mới nhân rộng mô hình cho các đơn vị còn lại.

5. Giám sát, đánh giá

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh để có những giải pháp thúc đẩy kịp thời. Xem xét đưa tiêu chí hiệu quả ứng dụng CNTT vào các phong trào thi đua, bình xét khen thưởng , kỷ luật cán bộ công chức và trách nhiệm của người đứng đầu.

6. Nâng cao nhận thức, đào tạo nguồn nhân lực

- Tăng cường đào tạo kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức.
- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức tỉnh. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông trong công tác đào tạo nguồn nhân lực bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.
- Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT cho lãnh đạo các cơ quan nhà nước.

7. Bảo đảm môi trường pháp lý

Xây dựng các chính sách thu hút, phối hợp với doanh nghiệp trong công tác triển khai các ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước. Phát triển các hình thức thuê, khoán trong triển khai ứng dụng CNTT.

Xây dựng các quy định nhằm giảm văn bản giấy, tăng cường chia sẻ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Xây dựng chính sách ưu đãi thích hợp cho cán bộ, công chức chuyên trách về CNTT trong cơ quan nhà nước, nhằm duy trì và thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao.

Xây dựng các quy định về an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Đảm bảo nguồn kinh phí ứng dụng CNTT trong kế hoạch ngân sách hàng năm của cơ quan nhà nước.

VII - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì tổ chức triển khai; tư vấn, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung về mục tiêu và nội dung của Kế hoạch hoặc giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hàng năm cho ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước.

- Chủ động, tích cực làm việc với Bộ Thông tin và Truyền thông để xin hỗ trợ kinh phí cho các dự án, nhiệm vụ về xây dựng hạ tầng kỹ thuật CNTT của tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng các quy định, chính sách, đề xuất các giải pháp đảm bảo môi trường pháp lý trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ vào Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước được cơ quan thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Sở Tài chính chủ trì, thẩm định trình UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo dự toán kinh phí được giao, phù hợp với tình hình ngân sách hàng năm của tỉnh.

Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, ban, ngành chức năng hướng dẫn các đơn vị liên quan quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

3. Văn phòng UBND tỉnh

- Tổ chức duy trì, triển khai có hiệu quả các ứng dụng CNTT phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ trong việc: kết nối liên thông ứng dụng một cửa điện tử và cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị; tổ chức hướng dẫn các cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị; tổ chức hướng dẫn người dân, doanh nghiệp và các tổ chức chính trị, xã hội khai thác cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị.

4. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực CNTT; tổ chức rà soát và tham mưu bố trí đủ biên chế cán bộ chuyên trách CNTT cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo đủ số lượng và trình độ triển khai thực hiện kế hoạch này.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng chính sách ưu đãi thích hợp cho cán bộ, công chức chuyên trách về CNTT trong cơ quan nhà nước, nhằm duy trì và thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch triển khai ứng dụng Một cửa điện tử cho các sở, ban ngành và UBND cấp huyện. Chủ trì, phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông, các bộ ngành trung ương tổ chức kết nối các ứng dụng một cửa điện tử lên phần mềm hỗ trợ cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị tại địa chỉ <http://motcuadientu.quangtri.gov.vn>.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông trong việc kết nối liên thông ứng dụng một cửa điện tử và cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị.

5. Sở Công Thương

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xúc tiến hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng CNTT trong kinh doanh thương mại điện tử.

6. Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện Kế hoạch này. Căn cứ kế hoạch này, hàng năm xây dựng kế hoạch Ứng dụng CNTT cho địa phương, đơn vị mình. Thủ trưởng các đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm về tiến độ thực hiện kế hoạch tại đơn vị và địa phương mình, 6 tháng và một năm có báo cáo sơ, tổng kết việc thực hiện kế hoạch gửi cho UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông). Tổ chức triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trong năm 2016 theo danh mục được quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Kế hoạch này.

7. Các đơn vị được giao chủ trì các dự án, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức xây dựng, phê duyệt và triển khai các dự án, nhiệm vụ này theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách nhà nước, bảo đảm sự lồng ghép về nội dung, kinh phí với các chương trình, kế hoạch, dự án chuyên ngành đang triển khai nếu có, tránh trùng lặp, lãng phí./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh, Phó VP, CV;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

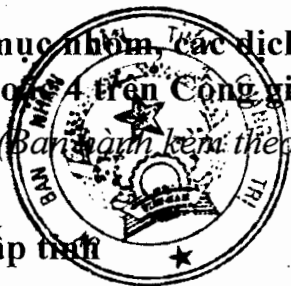


nh
hu
Mai Thức

Phụ lục 1:

**Danh mục nhóm các dịch vụ công được ưu tiên cung cấp trực tuyến mức độ 3
hạng 4 trên Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 5177/KH-UBND ngày 31/12/2015
của UBND tỉnh Quảng Trị)

A. Cấp tỉnh



TT	Nhóm dịch vụ	Đơn vị chủ trì
I	Đất đai, xây dựng	
1	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi Trường
2	Chuyển đổi mục đích sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi Trường
3	Tặng, thừa kế, thế chấp, giao, cho thuê quyền sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi Trường
4	Cấp giấy phép xây dựng	Sở Xây dựng
5	Cấp phép quy hoạch xây dựng	Sở Xây dựng
II	Doanh nghiệp	
1	Thành lập hoạt động của doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Cấp giấy phép thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Sở Công thương
3	Cấp phép văn phòng đại diện	Sở Công thương
4	Đăng ký giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu	Sở Công thương
5	Đăng ký giấy phép kinh doanh buôn bán các sản phẩm rượu	Sở Công thương
6	Cấp phép kinh doanh buôn bán sản phẩm thuốc lá	Sở Công thương
7	Cấp chứng nhận hành nghề kinh doanh thuốc thú y	Sở Nông nghiệp và PTNT
8	Cấp chứng nhận hoạt động tàu cá	Sở Nông nghiệp và PTNT
9	Giấy phép khai thác thủy sản	Sở Nông nghiệp và PTNT
10	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế rau quả, an toàn	Sở Nông nghiệp và PTNT
11	Cấp giấy chứng nhận kinh doanh thuốc	Sở Y tế
12	Cấp, đổi giấy phép kinh doanh vận tải	Sở Giao thông Vận tải
13	Cấp giấy chứng nhận đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh
III	Người dân	
1	Cấp phiếu lý lịch tư pháp	Sở Tư pháp
2	Cấp, đổi giấy phép lái xe	Sở Giao thông Vận tải
3	Đăng ký hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
4	Khai sinh có yếu tố nước ngoài	Sở Tư pháp
5	Giám hộ có yếu tố nước ngoài	Sở Tư pháp
6	Cấp chứng chỉ hành nghề dược	Sở Y tế
7	Cấp giấy chứng nhận, chứng chỉ hành nghề y tư nhân	Sở Y tế
8	Cấp hộ chiếu công vụ, ngoại giao	Sở Ngoại vụ
9	Cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng	Sở Xây dựng
10	Cấp chứng chỉ hành nghề cho kỹ sư, kiến trúc sư	Sở Xây dựng
11	Cấp chứng chỉ nghề buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và PTNT
12	Cấp chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình	Sở Xây dựng

IV	Giấy phép	
1	Cấp giấy phép biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp	Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch
2	Cấp phép bưu chính	Sở Thông tin và Truyền thông
3	Cấp phép lao động cho người nước ngoài	Sở Lao động – Thương và XH
4	Cấp phép lĩnh vực tài nguyên nước	Sở Tài nguyên và Môi Trường
5	Cấp phép khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi Trường
6	Cấp phép thực hiện quảng cáo	Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch

B. Cấp huyện

TT	Nhóm dịch vụ	Đơn vị chủ trì
1	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn trực thuộc địa phương mình quản lý tổ chức triển khai thực hiện
2	Đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất	
3	Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ	
4	Cấp phép xây dựng các hoạt động sử dụng vỉa hè, lề đường	

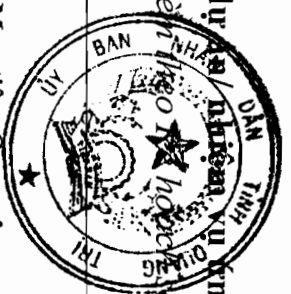
C. Cấp xã

TT	Nhóm dịch vụ	Đơn vị chủ trì
1	Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ	UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn trực thuộc địa phương mình quản lý tổ chức triển khai thực hiện
2	Khai sinh	
3	Kết hôn	
4	Đăng ký việc giám hộ	

Phụ lục 2:

Danh mục các dự án/nhiệm vụ ứng dụng CNTT chính được đầu tư triển khai giai đoạn 2011-2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5177/KH-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị)

DVT: Triệu đồng



TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Mục tiêu, Quy mô	Vốn	Vốn bố trí hàng năm											
				2011		2012		2013		2014		2015			
				Vốn SN	Vốn HP khác	Vốn SN	Vốn HP khác	Vốn SN	Vốn HP khác	Vốn SN	Vốn HP khác	Vốn SN	Vốn HP khác		
1	Hạ tầng kỹ thuật ứng dụng CNTT		944	0	0	782	0	0	0	0	0	0	0	162	0
1.1	Nâng cấp hệ thống mạng LAN cho các Sở, Ban ngành	Nâng cấp hệ thống mạng LAN cho các Sở, Ban ngành, huyện, thị xã, thành phố	82			82									
1.2	Đầu tư mới, nâng cấp trang thiết bị CNTT và nâng cấp hệ thống mạng LAN cho Sở TT và TT	Xây dựng mạng LAN tại trụ sở mới của Sở Thông tin và Truyền thông	162											162	
1.3	Nâng cấp hạ tầng CNTT cho Trung tâm CNTT và TT Quảng Trị	Đầu tư hạ tầng mạng, máy tính xách tay, máy chiếu... cho Trung tâm CNTT và TT	500			500									
1.4	Xây dựng hệ thống chống sét, hệ thống báo cháy và hệ thống giám sát tự động	Xây dựng hệ thống chống sét, hệ thống báo cháy và hệ thống giám sát tự động cho phòng máy chủ của Sở TT và TT (Đổi ứng dụng án WB)	200			200									

2	Ứng dụng CNTT trong hoạt động các QNN		5,095	0	0	0	0	1,395	100	500	740	650	765	1,540
2.1	Hệ thống GIS chuyên đề Bưu chính viễn thông tỉnh Quảng Trị	Xây dựng Hệ thống GIS chuyên đề Bưu chính viễn thông tỉnh Quảng Trị	900								180		720	
2.2	Hệ thống thông tin KT-XH tỉnh Quảng Trị	Xây dựng Hệ thống thông tin KT-XH tỉnh Quảng Trị	200											200
2.3	Văn phòng điện tử	Triển khai thí điểm mô hình Văn phòng điện tử tại Sở TT và TT Quảng Trị	360								360			
2.4	Ứng dụng và phát triển phần mềm mã nguồn mở	Tổ chức khảo sát thực trạng ứng dụng và phát triển phần mềm MNNM tại các QNN, xây dựng chuyên mục và in tờ rơi tuyên truyền ứng dụng và phát triển phần mềm MNNM, phát triển ứng dụng trên nền tảng phần mềm MNNM	200						100		100			
2.5	Ứng dụng và phát triển chữ ký số	Tổ chức đăng ký, cấp phát và hướng dẫn sử dụng CKS cho các cơ quan, cá nhân (là CBCC của các QNN)	145								100		45	

2.6	Hệ thống thông tin cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Trị	Xây dựng ứng dụng quản lý thông tin cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Trị	500															
2.7	Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý tài chính	Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý tài chính ngành giáo dục và đào tạo	650															
2.8	Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý tài sản	Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý tài sản ngành giáo dục và đào tạo	540															
2.9	Xây dựng hệ thống văn phòng điện tử cho ngành y tế tỉnh Quảng Trị	Xây dựng hệ thống văn phòng điện tử cho ngành y tế tỉnh Quảng Trị	800															
2.10	Xây dựng hệ thống quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế	Xây dựng hệ thống quản lý khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế	800															
2.11	Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý giấy phép lái xe bằng vật liệu PET		595															

3	Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp		4216	0	1,426	650	0	540	0	0	0	0	1,600
3.1	Đề án thực hiện cơ chế một cửa liên thông theo hướng hiện đại tại UBND thành phố Đông Hà	Thực hiện cơ chế một cửa liên thông theo hướng hiện đại tại UBND thành phố Đông Hà	1,426		1,426								
3.2	Ứng dụng CNTT phục vụ CCHC và cải cách chế độ công vụ, công chức tỉnh Quảng Trị	Đầu tư phần mềm Hỗ trợ CCHC và cải cách chế độ công vụ, công chức tỉnh Quảng Trị	600										600
3.3	Nâng cấp trang thông tin điện tử Sở TT và TT	Xây dựng trang TTĐT của Sở TT và TT Quảng Trị trên nền tảng công nghệ mới	63			63							
3.4	Nâng cấp, chuyển giao phần mềm Một cửa điện tử tại UBND thành phố Đông Hà	Phát triển trang hành chính và dịch vụ công (Máy tra cứu thông tin). Đào tạo, tập huấn hướng dẫn sử dụng hệ thống một cửa điện tử triển khai tại Bộ phận một cửa – UBND Thành phố Đông Hà.	101			101							
3.5	Hệ thống Một cửa điện tử Vĩnh Linh	Trang cấp phần mềm Một cửa điện tử tại UBND huyện Vĩnh Linh	300					300					
3.6	Công giao tiếp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tỉnh Quảng Trị	Đầu tư giai phát triển khai Công giao tiếp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tỉnh Quảng Trị	1,000										1,000

3.7	Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng CNTT phục vụ SX-KD	Phát triển và duy trì Công nghệ tin doanh nghiệp nhỏ và vừa Quảng Trị; xây dựng giải pháp thư điện tử cho doanh nghiệp, xây dựng giải pháp ảo cho doanh nghiệp trên Công nghệ nghiệp, tập huấn ứng dụng CNTT trong kinh doanh TMDT...	726				486		240										
4	Đào tạo phát triển nguồn nhân lực CNTT		1,238	200	0	310	226	0	200	0	164	0	138						
4.1	Quản lý đầu tư ứng dụng CNTT	Tổ chức 01 lớp tập huấn nghiệp vụ lập và quản lý dự án; 01 lớp lập dự toán chi phí đầu tư ứng dụng CNTT	200	200															
4.2	Quản trị mạng CCNA	Tổ chức 01 lớp cho CB chuyên trách CNTT tỉnh	180			180													
4.3	Bảo mật mạng CEH - Hacker mũ trắng	Tổ chức 01 lớp cho CB chuyên trách CNTT tỉnh	130			130													
4.4	Bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ tin học văn phòng nâng cao; phần mềm mã nguồn mở và khai thác thông tin trên mạng; mạng và an toàn bảo mật thông tin	Tổ chức 17 lớp cho CBCC các địa phương Đông Hà, Cam Lộ, Hướng Hóa, Gio Linh, Vĩnh Linh, Triệu Phong và thị xã Quảng Trị	226				226												

4.5	Bồi dưỡng nghiệp vụ về tin học văn phòng nâng cao; mạng và khai thác thông tin trên mạng internet	Tổ chức 10 lớp cho CBCC các huyện Cam Lộ, Đakrông, Hướng Hóa, Gio Linh và Triệu Phong	100								100											
4.6	CCNA Security	Tổ chức 01 lớp cho CB chuyên trách CNTT tỉnh	100									100										
4.7	Bồi dưỡng nghiệp vụ về tin học văn phòng nâng cao; mạng và khai thác thông tin trên mạng internet	Tổ chức 08 lớp cho CBCC các huyện Vĩnh Linh, Hải Lăng; TX Quảng Trị và TP Đông Hà	144																144			
4.8	QLNN và CNTT	Tổ chức 01 lớp cho CB các Phòng VH và TT	20																20			
4.9	Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng và khai thác phần mềm mã nguồn mở cho cán bộ công chức, viên chức thành phố Đông Hà	Tổ chức 01 lớp cho CBCC thành phố Đông Hà	18																		18	
4.10	Quản trị mạng trên nền tảng Linux	Tổ chức 01 lớp cho CB chuyên trách CNTT tỉnh	120																		120	
Tổng cộng:			12,088		200		1,426		1742		1,162	1		640		700		740		814	927	3,278

Phụ lục 3:

Danh mục các dự án/ nhiệm vụ thực hiện và ứng dụng CNTT dự kiến đầu tư triển khai giai đoạn 2016-2020
 (Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1777/KH-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị)

ĐVT: Triệu đồng



STT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Mục tiêu, Quy mô	Đơn vị phối hợp	Tổng nhu cầu vốn	Nguồn vốn		Nguồn vốn dự kiến phân khai hàng năm													
					TW	ĐP	2016		2017		2018		2019		2020					
							TW	ĐP	TW	ĐP	TW	ĐP	TW	ĐP	TW	ĐP				
1	Kênh truy cập			2,000	2,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1.1	Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ	Đầu tư giải pháp triển khai đồng bộ hệ thống thư điện tử công vụ trên nền tảng công nghệ điện toán đám mây đáp ứng nhu cầu cấp phát, giao dịch điện tử trong các cơ quan nhà nước	Văn phòng UBND tỉnh	Sở TT và TT	2,000	2,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Công thông tin điện tử			2,000	2,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2.1	Nâng cấp trang thông tin điện tử của tỉnh thành công thông tin điện tử	Xây dựng mới Công thông tin điện tử của tỉnh, tích hợp công thành phần của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2,000	2,000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Dịch vụ công trực tuyến			1,812	0	1,812	0	350	0	1,462	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

3.1	Công giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị	Hoàn thiện và triển khai đồng bộ DVC trực tuyến mức độ 3,4 tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở TT và TT	Văn phòng UBND tỉnh; Các số, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	1,812	0	1,812	350	1,462	100	100	100	100	100	100		
4	Ứng dụng và CSDL				35,355	7,000	28,355	0	8,370	0	7,735	0	5,750	3,500	5,250	3,500	1,250
4.1	Xây dựng Hệ thống hội nghị truyền hình	Xây dựng Hệ thống hội nghị truyền hình của tỉnh đáp ứng văn bản số 1655 /BT/TT-UDCNTT ngày 27 /5/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông	Sở TT và TT	VP. UBND tỉnh, UBND các địa phương	5,000	5,000	0						2,500			2,500	
4.2	Đầu tư nâng cấp và triển khai đồng bộ Hệ thống văn phòng điện tử	Triển khai đồng bộ Hệ thống văn phòng điện tử liên thông từ cấp tỉnh đến tận cấp xã	Sở TT và TT	Các số, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2,000	2,000	0						1,000			1,000	
4.3	Ứng dụng và phát triển phần mềm mã nguồn mở (MNNM)	Phát triển một số phần mềm ứng dụng trên nền tảng phần mềm MNNM, tổ chức chuyển đổi các phần mềm nguồn đóng sang phần mềm MNNM...	Sở TT và TT	Các số, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	400	0	400				100		100		100		100

4.4	Ứng dụng và phát triển chữ ký số	Tổ chức đăng ký, cấp phát, tập huấn hướng dẫn sử dụng CKS cho các cơ quan, CBCC tỉnh Quảng Trị, xây dựng một số module tích hợp các ứng dụng sẵn có phục vụ ký số...	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	600	0	600			150	150	150	150
4.5	Triển khai CSDL GIS nền trên mạng internet	Xây dựng phần mềm phục vụ cập nhật, quản trị CSDL GIS nền, mua bản quyền phần mềm ArcGIS Server hỗ trợ vận hành GIS nền	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	4,500	0	4,500				2,500	2,000	
4.6	Xây dựng CSDL GIS chuyên đề bưu chính, viễn thông (BCVT) tỉnh Quảng Trị	Hoàn thiện, triển khai CSDL GIS chuyên đề BCVT trên mạng internet	Sở TT và TT		1,000	0	1,000		1,000				
4.7	Xây dựng hệ thống thông tin KTXH tỉnh Quảng Trị	Hoàn thiện, triển khai hệ thống thông tin KTXH tỉnh Quảng Trị trên mạng internet	Sở TT và TT	Sở KH và ĐT	396	0	396		150	246			
4.8	Triển khai Hệ thống Một cửa điện tử	Triển khai đồng bộ Hệ thống Một cửa điện tử tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở TT và TT, Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	600	0	600		600				

4.9	Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý tài chính tỉnh Quảng Trị	Triển khai ứng dụng CNTT trong công tác quản lý tài chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Sở Tài chính		11,239	0	11,239	5,000	6,239										
4.10	Xây dựng hệ thống quản lý hồ sơ y tế và bệnh án điện tử	Lưu trữ hồ sơ y tế của người dân khi đến khám tại các đơn vị trong toàn tỉnh và hệ thống bệnh án điện tử	Sở Y tế	Các đơn vị tham gia khám chữa bệnh trên toàn tỉnh	2,000	0	2,000												
4.11	Xây dựng CSDL cập nhật, số hóa và khai thác thông tin hồ sơ, tài liệu tại Lưu trữ lịch sử.	Xây dựng CSDL cập nhật, số hóa và khai thác thông tin hồ sơ, tài liệu tại Lưu trữ lịch sử.	Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2,000	0	2,000												
4.12	Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý thư viện	Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý thư viện trong ngành giáo dục và đào tạo	Sở GD và ĐT		1,620		1,620	1,620											
4.13	Xây dựng Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị	Nâng cấp Công thông tin doanh nghiệp nhỏ và vừa Quảng Trị thành Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị	Sở TT và TT	Sở Công Thương, các đơn vị liên quan	2,000	0	2,000		500										500
4.14	Xây dựng hệ thống thư điện tử cho doanh nghiệp	Xây dựng hệ thống thư điện tử hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng CNTT	Sở TT và TT	Sở Công Thương, các đơn vị liên quan	2,000	0	2,000		500										500

5	Nền tảng chia sẻ, tích hợp cấp tỉnh			8,000	8,000	0	0	4,000	4,000	0	0	0	0	0		
5.1	Xây dựng khung kiến trúc nền tảng và trực tích hợp hệ thống ứng dụng chính phủ điện tử theo hướng chuẩn mở của tỉnh	Xây dựng một nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp tỉnh: bao gồm các dịch vụ: Dịch vụ thư mục, dịch vụ quản lý định danh, dịch vụ cấp quyền truy cập, dịch vụ thanh toán điện tử (e-payment), dịch vụ giá trị gia tăng, dịch vụ trao đổi thông tin/dữ liệu, dịch vụ tích hợp.	Số TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	8,000	8,000	0	0	4,000	4,000	0	0	0	0		
6	Hạ tầng kỹ thuật			11,000	8,000	3,000	0	0	4,000	1,000	4,000	1,000	0	1,000	0	0
6.1	Xây dựng trung tâm dữ liệu (DataCenter) và hệ thống bảo mật	Đầu tư hạ tầng máy chủ, đường truyền, bảo mật, giám sát, quản lý, ... trên nền tảng điện toán đám mây phục vụ cho việc lưu trữ và vận hành các ứng dụng trọng yếu cho hệ thống chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị	Số TT và TT	VP: UBND tỉnh	8,000	8,000	0	4,000	4,000							

6.2	Nâng cấp hệ thống mạng LAN, trang thiết bị tin học cho các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nâng cấp hệ thống mạng LAN, trang thiết bị tin học cho các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	3,000	0	3,000						1,000	1,000	1,000			1,000		
7	An toàn và bảo mật thông tin				4,000	0	4,000						1,000	1,000	1,000			1,000		1,000
7.1	Đầu tư, triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn an ninh thông tin	Đầu tư, triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn an ninh thông tin cho các CONN trên địa bàn tỉnh	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	4,000	0	4,000						1,000	1,000	1,000			1,000		1,000
8	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực CNTT				2,000	0	2,000	0	0	0			500	500	500			500		500
8.1	Đào tạo Lãnh đạo CNTT (CIO)	Trang bị kiến thức và kỹ năng hoạch định, xây dựng chính sách, kế hoạch, đề án phát triển ứng dụng CNTT cho Lãnh đạo các cấp	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	200	0	200						50	50	50			50		50
8.2	Đào tạo cán bộ chuyên trách CNTT	Đào tạo các kiến thức, kỹ năng về quản trị mạng, phân tích thiết kế hệ thống, bảo mật, ... cho cán bộ phụ trách CNTT tại các đơn vị	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	800	0	800						200	200	200			200		200

8.3	Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT	Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng sử dụng và khai thác phần mềm mã nguồn mở; kỹ năng sử dụng mạng và khai thác thông tin trên mạng; kỹ năng tin học văn phòng nâng cao cho CBCC từ cấp xã đến cấp tỉnh	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	1,000	0	1,000	0	8,720	8,000	11,697	8,000	8,250	5,500	7,750	5,500	2,750
	Tổng cộng				66,167	27,000	39,167	0	8,720	8,000	11,697	8,000	8,250	5,500	7,750	5,500	2,750

Phụ lục 3.1

Danh mục các dự án/ nhiệm vụ ứng dụng CNTT dự kiến đầu tư triển khai giai đoạn 2016-2020

(Ban hành kèm theo Quyết định của UBND tỉnh Quảng Trị)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5177/KH-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Mục tiêu, Quy mô	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tổng	Nguồn vốn dự kiến phân khai hàng năm					Ghi chú
						2016	2017	2018	2019	2020	
1	Kênh truy cập				2,000	0	0	0	1,000	1,000	
1.1	Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ	Đầu tư giải pháp triển khai đồng bộ hệ thống thư điện tử công vụ trên nền tảng công nghệ điện toán đám mây đáp ứng nhu cầu cấp phát, giao dịch điện tử trong các cơ quan nhà nước	Văn phòng UBND tỉnh	Sở TT và TT	2,000				1,000	1,000	
2	Cổng thông tin điện tử				2,000	0	0	0	1,000	1,000	
2.1	Nâng cấp trang thông tin điện tử của tỉnh thành công thông tin điện tử	Xây dựng mới Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tích hợp cổng thành phần của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2,000				1,000	1,000	
3	Ứng dụng và CSDL				7,000	0	0	0	3,500	3,500	

3.1	Xây dựng Hệ thống hội nghị truyền hình	Xây dựng Hệ thống hội nghị truyền hình của tỉnh đáp ứng văn bản số 1655 /BT/TT-UBND ngày 27 /5/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông	Sở TT và TT	VP. UBND các địa phương	UBND	5,000				2,500	2,500	
3.2	Đầu tư nâng cấp và triển khai đồng bộ Hệ thống văn phòng điện tử	Triển khai đồng bộ Hệ thống văn phòng điện tử liên thông từ cấp tỉnh đến tận cấp xã	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND	2,000				1,000	1,000	
4	Nền tảng chia sẻ, tích hợp cấp tỉnh					8,000	0	4,000	4,000	0	0	
4.1	Xây dựng khung kiến trúc nền tảng và trực tích hợp hệ thống ứng dụng chính phủ điện tử theo hướng chuẩn mở của tỉnh	Xây dựng một nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp tỉnh: bao gồm các dịch vụ: Dịch vụ thư mục, dịch vụ quản lý định danh, dịch vụ cấp quyền truy cập, dịch vụ thanh toán điện tử (e-payment), dịch vụ giá trị gia tăng, dịch vụ trao đổi thông tin/dữ liệu, dịch vụ tích hợp.	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	UBND	8,000		4,000	4,000			
5	Hạ tầng kỹ thuật					8,000	0	4,000	4,000	0	0	

6.1	Xây dựng trung tâm dữ liệu (DataCenter) và hệ thống bảo mật	Đầu tư hạ tầng máy chủ, đường truyền, bảo mật, giám sát, quản lý, ... trên nền tảng điện toán đám mây phục vụ cho việc lưu trữ và vận hành các ứng dụng trọng yếu cho hệ thống chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị	Sở TT và TT	VP. tỉnh	8,000	4,000	4,000	5,500	5,500		
	Tổng cộng				27,000	0	8,000	8,000	5,500	5,500	

Căn cứ xác định nguồn vốn: Vốn bố trí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định theo Báo cáo số 2223/BC-BKHDT ngày 29/3/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Kết quả thẩm định vốn và khả năng cân đối vốn dự án Xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị

Phụ lục 3.2

Danh mục các dự án/nhiệm vụ ứng dụng CNTT dự kiến đầu tư triển khai giai đoạn 2016-2020 sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển do tỉnh quản lý và nguồn vốn sự nghiệp CNTT do tỉnh bố trí
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1777/KH-UBND ngày 31/ 12/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị)



DVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Mục tiêu, Quy mô	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tổng nhu cầu vốn	Nguồn vốn dự kiến phân khai hàng năm											
						Nguồn vốn		2016		2017		2018		2019		2020	
						DTP	SN	DTP	SN	DTP	SN	DTP	SN	DTP	SN	DTP	SN
1	Dịch vụ công trực tuyến	Hoàn thiện và triển khai đồng bộ DVC trực tuyến mức độ 3,4 tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở TT và TT	Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	1,812	DTP	SN	DTP	SN	DTP	SN	DTP	SN	DTP	SN	DTP	SN
1.1	Công giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị				1,812	1,812	0	350	0	1,462	0	0	0	0	0	0	0
2	Ứng dụng và CSDL				6,896	396	6,500	396	1,000	0	250	0	2,750	0	2,250	0	250

2.1	Ứng dụng và phát triển phần mềm mã nguồn mở (MNM)	Phát triển mới số phần mềm ứng dụng trên nền tảng phần mềm MNM, tổ chức chuyển đổi các phần mềm nguồn đóng sang phần mềm MNM...	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	400	0	400					100		100		100		100
2.2	Ứng dụng và phát triển chữ ký số	Tổ chức đăng ký, cấp phát, tập huấn hướng dẫn sử dụng CKS cho các cơ quan, CBCC tỉnh Quảng Trị; xây dựng một số module tích hợp các ứng dụng sẵn có phục vụ ký số...	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	600	0	600					150		150		150		150
2.3	Triển khai CSDL GIS nền trên mạng internet	Xây dựng phần mềm phục vụ cập nhật, quản trị CSDL GIS nền, mua bản quyền phần mềm ArcGIS Server hỗ trợ vận hành GIS nền	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	4,500	0	4,500							2,500		2,000		
2.4	Xây dựng CSDL GIS chuyên đề bưu chính, viễn thông (BCVT) tỉnh Quảng Trị	Hoàn thiện, triển khai CSDL GIS chuyên đề BCVT trên mạng internet	Sở TT và TT		1,000	0	1,000				1,000							

2.5	Xây dựng hệ thống thông tin KTXH tỉnh Quảng Trị	Hoàn thiện, triển khai hệ thống thông tin KTXH tỉnh Quảng Trị trên mạng internet	Sở TT và TT	Sở KH vàĐT	396	396	0	396														
3	Hạ tầng kỹ thuật				3000	0	3,000	0													0	
3.1	Nâng cấp hệ thống mạng LAN, trang thiết bị tin học cho các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Nâng cấp hệ thống mạng LAN, trang thiết bị tin học cho các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	3,000	0	3,000	0							1,000	1,000	1,000	1,000	1,000		0	0
4	An toàn và bảo mật thông tin				4,000	0	4,000	0							1,000	1,000	0	1,000	0		1,000	1,000
4.1	Đầu tư, triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn an ninh thông tin	Đầu tư, triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn an ninh thông tin cho các CQNN trên địa bàn tỉnh	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	4,000	0	4,000	0							1,000	1,000	0	1,000	0		1,000	1,000
	Tổng cộng				15,708	2,208	13,500	746		1,000	1,462	2,250	0	4,750	0	4,250	0			0	1,250	

Căn cứ xác định nguồn vốn:

- **Nguồn vốn đầu tư phát triển do tỉnh quản lý: 2.208 triệu đồng. Trong đó:**
- + 500 triệu đồng: Nguồn vốn năm 2016 để thực hiện nhiệm vụ (1.1) và nhiệm vụ (2.5) đã được UBND tỉnh bố trí theo Quyết định số 2919/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2016.

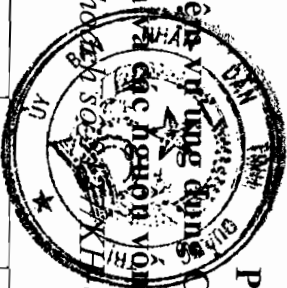
+ 1.708 triệu đồng: Dự kiến bố trí trong năm 2017 để thực hiện nhiệm vụ (1.1) được phê duyệt theo Quyết định số 65/QĐ-SKH-VX ngày 05/6/2015 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật Công trình Đầu tư phần mềm ứng dụng một cửa điện tử và cơ sở dữ liệu phát triển kinh tế xã hội tỉnh Quảng Trị; Hàng mục đầu tư Công giao tiếp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tỉnh Quảng Trị và nhiệm vụ (2.5) được phê duyệt theo Quyết định số 84/QĐ-SKH-VX ngày 29/6/2015 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt theo Quyết định số 84/QĐ-SKH-VX ngày 29/6/2015 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật Công trình Đầu tư phần mềm ứng dụng một cửa điện tử và cơ sở dữ liệu phát triển kinh tế xã hội tỉnh Quảng Trị; Hàng mục: Ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan nhà nước.

- **Nguồn vốn sự nghiệp CNTT: 15.708 triệu đồng. Trong đó:**

+ 1.000 triệu đồng: Vốn bố trí triển khai nhiệm vụ 2.4 theo Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho các Sở, Ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh và thông báo số 15/STC-HCSN ngày 05/01/2016 của Sở Tài chính về việc thông báo dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2016.

+ 14.708 triệu đồng: Vốn sự nghiệp CNTT dự kiến phân bổ theo Quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho các Sở, Ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh hàng năm.

Danh mục các dự án/ nhiệm vụ triển khai giai đoạn 2016-2020
sử dụng nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác được tính bố trí trực tiếp cho các ngành
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 31/ 12/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị)



Phụ lục 3.3

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Mục tiêu, Quy mô	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tổng nhu cầu vốn	Nguồn vốn dự kiến phân khai hàng năm											
						Nguồn vốn		2016		2017		2018		2019		2020	
						HPK	XHH	HPK	XHH	HPK	XHH	HPK	XHH	HPK	XHH	HPK	XHH
1	Ứng dụng và CSDL				21,459	17,459	4,000	7,220	500	6,239	1,000	2,000	1,000	2,000	1,000	1,000	500
1.1	Triển khai Hệ thống Một cửa điện tử	Đầu tư phần mềm Hỗ trợ CCHC và cải cách chế độ công vụ, công chức tỉnh Quảng Trị, triển khai đồng bộ Hệ thống Một cửa điện tử tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Các số, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	600	600	0	600									
1.2	Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý tài chính tỉnh Quảng Trị	Triển khai ứng dụng CNTT trong công tác quản lý tài chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Sở Tài chính		11,239	11,239	0	5,000		6,239							

1.3	Xây dựng hệ thống quản lý hồ sơ y tế và bệnh án điện tử	Lưu trữ hồ sơ y tế của người dân khi đến khám tại các đơn vị trong toàn tỉnh và hệ thống bệnh án điện tử	Sở Y tế	Các đơn vị tham gia khám chữa bệnh trên toàn tỉnh	2,000	2,000	0						1,000		1,000				
1.4	Xây dựng CSDL cập nhật, số hóa và khai thác thông tin hồ sơ, tài liệu tại Lưu trữ lịch sử.	Xây dựng CSDL cập nhật, số hóa và khai thác thông tin hồ sơ, tài liệu tại Lưu trữ lịch sử.	Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2,000	2,000	0						1,000		1,000				
1.5	Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý thư viện	Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý thư viện trong ngành giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo		1,620	1,620	0	1,620											
1.6	Xây dựng Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị	Nâng cấp Cổng thông tin doanh nghiệp nhỏ và vừa Quảng Trị thành Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị	Sở TT và TT	Sở Công Thương, các đơn vị liên quan	2,000	0	2,000		500		500		500		500		500		
1.7	Xây dựng hệ thống thư điện tử cho doanh nghiệp	Xây dựng hệ thống thư điện tử hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng CNTT	Sở TT và TT	Sở Công Thương, các đơn vị liên quan	2,000	0	2,000			500		500		500		500		500	500
2	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực CNTT				2,000	2,000	0	0	0	0	500	0	500	0	500	0	500	0	500

- + 600 triệu đồng: Vốn bố trí triển khai nhiệm vụ 1.1 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2143/QĐ-UBND ngày 06/10/2015;
- + 500 triệu đồng: Vốn bố trí năm 2016 để triển khai nhiệm vụ 1.2 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 28/4/2016;
- + 6.239 triệu đồng: Vốn dự kiến bố trí năm 2017 để triển khai nhiệm vụ 1.2 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2342/QĐ-UBND ngày 27/10/2015;
- + 1.620 triệu đồng: Vốn bố trí triển khai nhiệm vụ 1.5 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 thông báo số 15/STC-HCSN ngày 05/01/2016 của Sở Tài chính
- + 6.000 triệu đồng: Vốn địa phương dự kiến phân bổ để triển khai nhiệm vụ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực CNTT (thông qua sở Nội vụ) và triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT tại các sở, ban ngành khác
 - *Nguồn vốn xã hội hóa: 4.000 triệu đồng* – Dự kiến xã hội hóa từ các doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị phục vụ triển khai ứng dụng CNTT trong kinh doanh thương mại điện tử.